

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của  
Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Sóc Trăng

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Hợp tác xã;

Căn cứ Quyết định số 23/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 246/2006/QĐ-TTg ngày 27/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã và ban hành Quy chế hoạt động bảo lãnh tín dụng, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/05/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012;

Theo Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 06/6/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc kiện toàn tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Sóc Trăng;

Theo đề nghị của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã và Giám đốc Sở Nội vụ, tỉnh Sóc Trăng,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Sóc Trăng đính kèm Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 521/QĐTC-CTUBND ngày 27/11/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã, Thủ trưởng các Sở, Ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký. /LV

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT. /LV

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Hiếu



**ĐIỀU LỆ**  
**TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**  
**QUỸ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ TỈNH SÓC TRĂNG**  
(Kèm theo Quyết định số: **1631** /QĐ-UBND ngày **13** tháng **6** năm **2019**  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

**Chương I**  
**Quy định chung**

**Điều 1. Địa vị pháp lý**

Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là Quỹ) là tổ chức tài chính Nhà nước của tỉnh, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh giao Liên minh Hợp tác xã tỉnh trực tiếp quản lý và điều hành.

Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Sóc Trăng có tư cách pháp nhân, có vốn Điều lệ, có bảng cân đối kế toán riêng, có con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

Quỹ có tên giao dịch tiếng Việt: Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Sóc Trăng

Quỹ có tên giao dịch tiếng Anh: Soc Trang Cooperative Assistance Fund.  
Tên viết tắt: STCAF.

Trụ sở: Số 475 Lê Duẩn, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, Việt Nam.

Phạm vi hoạt động: Quỹ cho các Hợp tác xã (HTX), Liên hiệp Hợp tác xã (LHHTX) có trụ sở chính đóng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng vay vốn để mở rộng, phát triển sản xuất, kinh doanh.

**Điều 2. Mục đích hoạt động**

Thông qua hoạt động cho vay vốn để giúp cho các HTX, LHHTX trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng phát triển, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng hiệu quả hoạt động, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập.

**Điều 3. Nguyên tắc hoạt động**

- Hoạt động của Quỹ không vì mục đích lợi nhuận, nhưng phải bảo toàn vốn và tự bù đắp chi phí quản lý.

- Được hưởng các ưu đãi về thuế và các nghĩa vụ tài chính với ngân sách Nhà nước theo các quy định hiện hành.

- Quỹ hạch toán độc lập, được phân phối chênh lệch thu chi tài chính theo đúng các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ này.

## **Chương II**

### **Nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ**

#### **Điều 4. Nhiệm vụ**

- Tiếp nhận, huy động và quản lý nguồn vốn ngân sách Nhà nước giao, vốn góp tự nguyện của các HTX, LHHTX, vốn ủy thác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để sử dụng vào mục đích cho vay hỗ trợ phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh của các HTX, LHHTX theo quy định pháp luật.

- Thực hiện cho vay vốn đối với các HTX, LHHTX có phương án kinh doanh khả thi.

- Quản lý vốn và tài sản của Quỹ theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **Điều 5. Quyền hạn**

- Được huy động, quản lý và sử dụng các nguồn vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Quỹ.

- Được quyền lựa chọn các dự án, phương án khả thi để cho vay phát triển sản xuất kinh doanh.

- Được thuê các tổ chức, chuyên gia tư vấn để xem xét, thẩm định các dự án, phương án vay vốn của Quỹ.

- Được yêu cầu các đơn vị có dự án, phương án đang được Quỹ xem xét hoặc đã được Quỹ cho vay cung cấp các thông tin có liên quan về tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tín dụng.

- Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất tình hình quản lý, sử dụng vốn vay cũng như những vấn đề liên quan đến việc thực hiện dự án của các HTX, LHHTX có vay vốn của Quỹ.

- Đình chỉ việc cho vay hoặc thu hồi vốn trước thời hạn; khởi kiện theo quy định của pháp luật đối với các đơn vị, cá nhân vi phạm các cam kết với Quỹ hoặc vi phạm các quy định của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Quỹ; phát mãi tài sản đảm bảo tiền vay để thu hồi nợ.

- Từ chối yêu cầu cung cấp thông tin, nguồn tài chính, nhân lực của Quỹ cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào, nếu những yêu cầu đó trái với quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật.

- Quan hệ trực tiếp với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các nhiệm vụ của Quỹ.

- Được cử cán bộ, nhân viên của Quỹ đi học tập, công tác, khảo sát nghiên cứu về chuyên môn nghiệp vụ trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

## **Chương III**

### **Tổ chức và hoạt động của Quỹ**

#### **Điều 6. Các hoạt động cho vay**

1. Đối tượng cho vay: Các HTX, LHHTX hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

## 2. Điều kiện cho vay

- Đối với vay ngắn hạn

+ Có phương án sản xuất kinh doanh khả thi được cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt; đảm bảo phân vốn đối ứng tối thiểu 20% tổng vốn đầu tư thực hiện dự án; nội dung vay phải phù hợp với ngành nghề kinh doanh (ưu tiên cho các HTX, LHHTX có mô hình sản xuất theo chuỗi).

+ Có tài sản thế chấp hoặc bảo lãnh bằng tài sản của bên thứ ba.

- Đối với vay trung hạn và dài hạn

+ Có phương án sản xuất kinh doanh có lãi, phương án trả nợ vốn vay khả thi; nội dung vay phải phù hợp với ngành nghề đăng ký kinh doanh, đảm bảo vốn đối ứng tối thiểu 20% tổng vốn đầu tư thực hiện dự án (ưu tiên cho các HTX, LHHTX có mô hình sản xuất theo chuỗi).

+ Có tài sản thế chấp (kể cả tài sản được hình thành từ nguồn vốn vay). Trường hợp các tài sản thế chấp thuộc đối tượng phải mua bảo hiểm bắt buộc theo quy định của pháp luật thì chủ đầu tư phải cam kết và thực hiện việc mua bảo hiểm tài sản trong suốt thời gian vay tại một Công ty bảo hiểm hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

## 3. Phương thức cho vay

- Cho vay ngắn hạn là các khoản vay có thời hạn cho vay tối đa 01 năm (12 tháng).

- Cho vay trung hạn là các khoản vay có thời hạn cho vay trên 01 năm và tối đa 05 năm (60 tháng).

- Cho vay dài hạn là các khoản vay có thời hạn cho vay từ 05 năm (60 tháng) trở lên.

4. Hạn mức vay: Hạn mức cho vay tối đa không quá 80% tổng vốn đầu tư của dự án và không quá 500 triệu đồng đối với dự án của 01 HTX, không quá 01 tỷ đồng đối với dự án của 01 LHHTX. Mức vốn cho vay đối với từng phương án cụ thể do Giám đốc Quỹ xem xét, trình Hội đồng quản lý Quỹ quyết định trên cơ sở năng lực nguồn vốn của Quỹ.

## 5. Lãi suất cho vay

- Đối với cho vay ngắn hạn: Bằng hoặc thấp hơn mức lãi suất cho vay các lĩnh vực ưu tiên do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định trong từng thời kỳ.

- Đối với cho vay trung hạn, dài hạn không quá 120% lãi suất cho vay ngắn hạn.

## **Điều 7. Hình thức bảo đảm tiền vay**

1. Bên vay phải dùng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, tài sản hình thành từ vốn vay hoặc tài sản bảo lãnh của bên thứ ba để bảo đảm cho số tiền vay tại Quỹ.

2. Trường hợp cho vay không có bảo đảm bằng tài sản do Giám đốc Quỹ xem xét, quyết định.

3. Tài sản bảo đảm tiền vay, trình tự, thủ tục bảo đảm tiền vay, xử lý tài sản bảo đảm tiền vay thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo đảm tiền vay và quy định của Quỹ do Giám đốc Quỹ ban hành.

### **Điều 8. Xử lý rủi ro và thẩm quyền xử lý rủi ro**

Đối với các dự án gặp rủi ro do nguyên nhân khách quan bất khả kháng (thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, động đất,...) dẫn đến không hoàn trả được một phần hoặc toàn bộ vốn vay thì được xem xét, xử lý rủi ro theo các hình thức: Gia hạn nợ, khoan nợ, xóa nợ (bao gồm xóa nợ gốc và lãi), cụ thể:

- Gia hạn nợ: Thời hạn gia hạn nợ tối đa bằng thời gian cho vay ghi trong hợp đồng tín dụng ban đầu do Giám đốc Quỹ quyết định. Trong thời gian gia hạn nợ, đối tượng được hạn nợ phải trả lãi suất của số nợ đã gia hạn. Hết thời gian gia hạn nợ, chủ dự án có trách nhiệm hoàn trả Quỹ đầy đủ số vốn gốc đã được gia hạn nợ.

- Khoan nợ: Thời gian tối đa là 03 năm do Giám đốc trình Hội đồng Quỹ quyết định. Trong thời hạn khoan nợ, đối tượng được khoan nợ không phải trả lãi suất phát sinh của số nợ đã khoan, nhưng có trách nhiệm hoàn trả số lãi còn nợ Quỹ phát sinh ngoài khoảng thời gian khoan nợ (nếu có). Hết thời hạn khoan nợ, chủ dự án có trách nhiệm hoàn trả Quỹ đầy đủ số vốn gốc đã được khoan nợ.

- Hết thời gian gia hạn nợ, khoan nợ nếu chủ dự án có điều kiện trả nợ nhưng cố tình chây ì không trả nợ thì Quỹ chuyển hồ sơ sang cơ quan pháp luật để xử lý nợ theo quy định của pháp luật; nếu chủ dự án thực sự không còn khả năng trả nợ thì Quỹ xem xét xử lý nợ theo quy định.

- Xóa nợ lãi, xóa nợ gốc trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Hình thức này áp dụng đối với dự án gặp rủi ro do nguyên nhân khách quan bất khả kháng nêu trên.

### **Điều 9. Lãi suất huy động**

Lãi suất huy động do Ban Điều hành Quỹ quyết định nhưng không vi phạm các quy định về lãi suất huy động do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố trong từng thời kỳ.

## **Chương IV Nguồn vốn**

**Điều 10. Vốn điều lệ 05 tỷ đồng (năm tỷ đồng),** do ngân sách tỉnh cấp. Việc điều chỉnh, bổ sung vốn do Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

### **Điều 11. Vốn được hình thành từ các nguồn khác**

- Tiếp nhận, huy động và quản lý nguồn vốn ngân sách Nhà nước giao, vốn góp tự nguyện của các HTX, LHHTX, vốn ủy thác của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để sử dụng vào mục đích cho vay hỗ trợ phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh của các HTX, LHHTX theo quy định pháp luật.

- Vốn nhận ủy thác từ ngân sách địa phương, trung ương; vốn từ các chương trình, dự án trong và ngoài nước.
- Vốn tự bổ sung từ kết quả hoạt động của Quỹ.

## **Chương V**

### **Tổ chức, bộ máy quản lý Quỹ**

#### **Điều 12. Cơ cấu tổ chức**

Bộ máy quản lý và điều hành Quỹ gồm Hội đồng quản lý, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát.

#### **Điều 13. Hội đồng quản lý Quỹ**

- Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ gồm
  - + Chủ tịch Hội đồng Quỹ: Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh.
  - + Các thành viên: Đại diện Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Sóc Trăng, Giám đốc Quỹ là viên chức Liên minh HTX tỉnh do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng quyết định.
  - + Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Thành viên hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng quyết định.

#### **Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ**

- Xây dựng Điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; xem xét, thông qua phương hướng hoạt động, kế hoạch tài chính và báo cáo quyết toán của Quỹ.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo quy định của Điều lệ, pháp luật và các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.
- Xử lý và đề nghị các cấp có thẩm quyền xử lý các tranh chấp, rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động của Quỹ.
- Phê duyệt chương trình hoạt động của Ban Kiểm soát, xem xét báo cáo kết quả kiểm soát của Ban Kiểm soát.
- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, đình chỉ, miễn nhiệm chức danh Giám đốc Quỹ.
- Quyết định, bổ nhiệm, đình chỉ, miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc theo đề nghị của Giám đốc Quỹ; chức danh Trưởng ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát theo đề nghị của Trưởng ban Kiểm soát.
- Phê duyệt danh sách cán bộ nhân viên làm việc tại Quỹ trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ.
- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung vốn Điều lệ của Quỹ.
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức và hoạt động của Quỹ.

#### **Điều 15. Bộ máy điều hành Quỹ**

Bộ máy điều hành Quỹ gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, bộ phận nghiệp vụ.

### 1. Giám đốc

- Giám đốc là người có quyền và chịu trách nhiệm cao nhất trong việc điều hành các hoạt động của Quỹ, Giám đốc là thành viên Hội đồng quản lý là viên chức Liên minh HTX tỉnh, do Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm.

- Giám đốc là đại diện pháp nhân của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động tác nghiệp của Quỹ.

### 2. Phó Giám đốc

- Là người giúp việc cho Giám đốc, do Giám đốc đề nghị Hội đồng quản lý Quỹ quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm.

- Được Giám đốc phân công và ủy nhiệm quản lý, điều hành một số lĩnh vực hoạt động của Quỹ.

### 3. Bộ phận nghiệp vụ

Bộ phận nghiệp vụ làm công tác chuyên môn của Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập, giải thể trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Quỹ gồm: Kế toán, Thủ quỹ, Cán bộ tín dụng.

### **Điều 16. Ban Kiểm soát Quỹ**

Ban Kiểm soát quỹ: Gồm 03 thành viên hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Trưởng ban Kiểm soát là Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên minh HTX tỉnh kiêm nhiệm. Trưởng ban Kiểm soát do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm. Các thành viên Ban Kiểm soát (cán bộ của Ngân hàng Nhà nước và Sở Tài chính kiêm nhiệm) do Trưởng ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng quản lý Quỹ quyết định.

- Ban Kiểm soát có nhiệm vụ, quyền hạn

+ Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra trình Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và tổ chức triển khai.

+ Kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật, điều lệ tổ chức hoạt động của Quỹ và các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ; báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ về kết quả kiểm tra, giám sát và kiến nghị biện pháp xử lý.

+ Trưởng ban Kiểm soát được mời dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ nhưng không có quyền biểu quyết. Trưởng ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân về những thông tin chưa được phép công bố; trong trường hợp đột xuất vì lợi ích của Quỹ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát, Trưởng ban Kiểm soát được quyền báo cáo trực tiếp với Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

- Ban Kiểm soát xem xét, trình Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ giải quyết các khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân có liên quan tới Quỹ theo quy định của pháp luật.

## **Chương VI**

### **Chế độ tài chính, kiểm toán, kế toán**

#### **Điều 17. Chế độ tài chính**

- Chế độ tài chính của Quỹ thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.
- Năm tài chính của Quỹ bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm dương lịch.
- Nguồn thu lãi vay được sử dụng theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

#### **Điều 18. Công tác kiểm toán, kế toán**

- Quỹ áp dụng chế độ kế toán theo quy định của Bộ Tài chính.
- Quỹ được thuê kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của Quỹ khi cần thiết.
- Dự toán, quyết toán Quỹ phải được Ban Kiểm soát thẩm tra trước khi trình Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt để gửi Sở Tài chính.
- Hàng năm, Quỹ có trách nhiệm báo cáo nghiệp vụ, thống kê, kế toán và các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan theo quy định hiện hành.

#### **Điều 19. Trích lập Quỹ, mục đích sử dụng các Quỹ**

Hàng năm, Quỹ được trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng rủi ro, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi từ thu nhập tài chính áp dụng theo Thông tư số 81/2007/TT-BTC ngày 11/7/2007 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và Quyết định số 246/2006/QĐ-TTg ngày 27/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển HTX, Quyết định số 23/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 246/2006/QĐ-TTg ngày 27/10/2006 và Thông tư số 15/2010/TT-NHNN ngày 16/6/2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro cho vay trong hoạt động của tổ chức tài chính quy mô nhỏ cụ thể như sau:

1. Sau khi trừ chi phí, phần lãi còn lại được phân bổ như sau
  - a) Trích 30% vào quỹ đầu tư phát triển.
  - b) Quỹ dự phòng rủi ro 10%.
  - c) Trích quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi 10%.
  - d) Phần còn lại sau khi trích lập các Quỹ trên được trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ.
2. Mục đích sử dụng các quỹ
  - a) Quỹ đầu tư phát triển được sử dụng để đầu tư, mua sắm tài sản, đổi mới công nghệ trang thiết bị, điều kiện làm việc của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX.
  - b) Quỹ dự phòng rủi ro dùng để xử lý các khoản nợ khó đòi, xóa nợ theo quyết định của Hội đồng quản lý quỹ.



### c) Quỹ khen thưởng

- Thưởng cuối năm hoặc thưởng thường kỳ cho cán bộ, viên chức của Quỹ. Mức thưởng do Giám đốc Quỹ quyết định trên cơ sở năng suất lao động, thành tích của mỗi cán bộ, viên chức.

- Thưởng đột xuất cho những cá nhân, tập thể của Quỹ có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, quy trình nghiệp vụ mang lại hiệu quả. Mức thưởng do Giám đốc Quỹ quyết định.

- Thưởng cho cá nhân và đơn vị ngoài Quỹ có quan hệ, đóng góp hiệu quả vào hoạt động của Quỹ. Mức thưởng do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định.

### d) Quỹ phúc lợi

- Đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa, bổ sung vốn xây dựng các công trình phúc lợi, góp vốn đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung của Quỹ hoặc với các đơn vị theo hợp đồng thỏa thuận.

- Chi cho các hoạt động thể thao, văn hóa, phúc lợi công cộng của tập thể cán bộ, viên chức Quỹ.

- Chi trợ cấp khó khăn thường xuyên, đột xuất cho cán bộ, viên chức Quỹ.

- Đóng góp cho quỹ phúc lợi xã hội và chi các hoạt động phúc lợi khác. Giám đốc Quỹ phối hợp Ban Chấp hành công đoàn quỹ để quản lý, sử dụng Quỹ phúc lợi.

## **Chương VII**

### **Việc chia, tách, đổi tên;**

### **tạm đình chỉ và giải thể Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX**

**Điều 20.** Việc chia, tách; đổi tên Quỹ được thực hiện theo quy định của Bộ Luật Dân sự và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

### **Điều 21. Tạm đình chỉ hoạt động Quỹ**

1. Quỹ có thể bị xem xét tạm đình chỉ hoạt động trong các trường hợp sau

1.1. Hoạt động sai mục đích, không đúng Điều lệ của Quỹ đã được phê duyệt.

1.2. Vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý tài chính, công khai tài chính.

1.3. Tổ chức quản lý và điều hành Quỹ sai quy định của pháp luật.

2. Đối với các vi phạm nêu tại Khoản 1 Điều này, ngoài việc bị tạm đình chỉ hoạt động, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm những đối tượng có liên quan bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Sau khi khắc phục các sai phạm, Quỹ tiếp tục hoạt động bình thường.

### **Điều 22. Giải thể Quỹ**

Quỹ bị giải thể trong các trường hợp sau

1. Không hoạt động liên tục trên 12 (mười hai) tháng và không thực hiện báo cáo tài chính.

2. Không thực hiện báo cáo theo các quy định hiện hành.

3. Quá thời hạn tạm đình chỉ Quỹ không khắc phục được những vi phạm.

Trình tự và thủ tục giải thể Quỹ được thực hiện theo các quy định hiện hành.

### **Điều 23. Xử lý tài sản khi Quỹ giải thể**

Tài sản của Quỹ sau khi thanh toán hết các khoản nợ và chi phí giải thể, toàn bộ số tài sản còn lại của Quỹ được nộp vào Ngân sách tỉnh. Nghiêm cấm phân tán tài sản Quỹ.

## **Chương VIII Tổ chức thực hiện**

### **Điều 24. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ Điều lệ này, Hội đồng quản lý Quỹ xây dựng quy chế hoạt động, quản lý tài chính của Quỹ. Điều lệ này thay thế Điều lệ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh Sóc Trăng ngày 27 tháng 11 năm 2009

2. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Tất cả viên chức và người lao động trong cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý và điều hành Quỹ có trách nhiệm thi hành nghiêm chỉnh quy định của Điều lệ này. / *lyh*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Hiếu**